

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TỐT NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM 2025*(Kèm theo Quyết định số 1370/QĐ-ĐHDL ngày 18/6/2025 của Trường Đại học Điện lực)*

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
1	Dương Ngọc An	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
2	Tô Minh Ánh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
3	Hoàng Thị Mai Ánh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
4	Hoàng Hà Chi	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
5	Nguyễn Linh Chi	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
6	Trịnh Linh Hằng	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
7	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
8	Ngô Thu Huế	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
9	Nguyễn Thị Thanh Huế	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
10	Nguyễn Thùy Linh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
11	Nguyễn Thị Linh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
12	Ngô Gia Linh	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
13	Ngô Thị Diệu Ly	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
14	Trần Phương Nga	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
15	Hoàng Thị Kim Ngân	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
16	Trần Văn Ngọc	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
17	Nguyễn Thị Yến Nhi	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
18	Vũ Thị Lệ Quyên	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
19	Dương Thị Thu Trang	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Giỏi
20	Nguyễn Kiều Trang	D16KT&KS	Kế toán - Tài chính	Khá
21	Nguyễn Thị Phương Anh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
22	Nguyễn Thị Mai Anh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
23	Lý Kiều Anh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
24	Nguyễn Ngọc Anh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
25	Nguyễn Thị Quế Anh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
26	Lưu Ngọc Ánh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
27	Bùi Khánh Chi	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
28	Nghiêm Mạnh Chiến	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
29	Vũ Ngọc Diệu	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
30	Nguyễn Minh Ánh Dương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
31	Trần Thị Kim Duyên	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
32	Nguyễn Xuân Linh Giang	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
33	Vũ Mai Hương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
34	Mai Thị Thu Hương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
35	Đào Thị Thanh Huyền	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
36	Đinh Ngọc Huyền	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
37	Trương Thị Kim Khánh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
38	Lại Thanh Lam	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
39	Nguyễn Thu Lan	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
40	Ngô Hoàng Phương Ly	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
41	Nguyễn Thị Thu Ngân	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
42	Lê Thị Bích Ngọc	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
43	Bùi Thị Minh Nguyệt	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
44	Vương Ngọc Phương Nhi	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
45	Phạm Thị Tuyết Nhung	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
46	Nguyễn Nam Phương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
47	Nguyễn Ngọc Phương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
48	Phạm Thị Minh Phương	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
49	Nguyễn Thị Quỳnh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
50	Đoàn Thị Diễm Quỳnh	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
51	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
52	Nghiêm Phương Thảo	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
53	Lê Minh Thư	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
54	Trần Minh Thư	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
55	Phan Thị Thuỷ Tiên	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
56	Ma Trang Phương Trà	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
57	Nguyễn Thị Trang	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
58	Nguyễn Thùy Trang	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
59	Phan Quỳnh Trang	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
60	Trần Thu Trang	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
61	Võ Hà Vi	D16KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
62	Nguyễn Hà Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
63	Nguyễn Ngọc Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
64	Nguyễn Thị Lan Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
65	Đồng Thị Huệ Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
66	Lại Minh Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
67	Đặng Diệp Anh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
68	Nguyễn Minh Ánh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
69	Đỗ Yến Chi	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
70	Vũ Bích Du	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
71	Nguyễn Thu Giang	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
72	Phạm Hương Giang	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
73	Nguyễn Thị Hà	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
74	Đỗ Thu Hoài	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
75	Nguyễn Ngọc Huyền	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
76	Khúc Hương Lan	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
77	Đinh Thị Thùy Linh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
78	Đỗ Nhật Linh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
79	Phạm Khánh Linh	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
80	Nguyễn Ngọc Mai	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
81	Vũ Thu My	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
82	Đoàn Thị Thanh Nga	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
83	Trần Thuý Ngân	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
84	Nguyễn Thảo Ngân	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
85	Nguyễn Thị Nhạn	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
86	Trần Phương Nhi	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
87	Vũ Hồng Nhung	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
88	Trần Thanh Phương	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
89	Vũ Thị Hồng Thắm	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
90	Lê Thanh Thảo	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
91	Trần Anh Thư	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
92	Vũ Thu Trang	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
93	Phạm Thu Uyên	D16KTDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
94	Trần Thị Vân Anh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
95	Trần Vân Anh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
96	Vũ Hoài Anh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
97	Trần Thị Nguyệt Anh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
98	Nguyễn Ngọc Ánh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
99	Bùi Thị Ngọc Ánh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
100	Trịnh Thị Ngọc Diệp	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
101	Phạm Thùy Dương	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
102	Vũ Thị Thu Hà	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
103	Phạm Thị Thu Hân	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
104	Bùi Thị Thu Hằng	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
105	Nguyễn Thị Thu Hằng	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
106	Đỗ Thị Thanh Hoa	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
107	Phùng Thị Quỳnh Hoa	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
108	Nguyễn Thị Thanh Huyền	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
109	Phan Thị An Khánh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
110	Nguyễn Thị Ngọc Lan	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
111	Nguyễn Ngọc Gia Linh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
112	Trần Khánh Ly	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
113	Trần Thị Thi Mỹ	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
114	Nguyễn Thị Mỹ	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
115	Lê Na	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
116	Trần Phương Nga	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
117	Nguyễn Kiều Nga	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
118	Lê Thanh Nhân	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
119	Lê Thị Phương	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
120	Diệp Thị Mai Phương	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
121	Nguyễn Mai Phương	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
122	Nguyễn Thị Hồng Thắm	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
123	Cát Thị Ngọc Thư	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
124	Nguyễn Sông Thương	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
125	Nguyễn Lương Trang	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
126	Đào Thu Trang	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
127	Lưu Quỳnh Trang	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
128	Phùng Mai Trang	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
129	Vũ Thị Hương Trang	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
130	Nguyễn Thị Kiều Trinh	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
131	Nguyễn Duy Trung	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
132	Phạm Ngọc Tùng	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
133	Nguyễn Ánh Tuyết	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
134	Đỗ Hải Vân	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Giỏi
135	Đỗ Thị Bảo Yên	D16KTDN3	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
136	Đỗ Thị Hiền Anh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
137	Nguyễn Thị Lan Anh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
138	Nguyễn Vân Anh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
139	Vũ Nguyễn Phương Anh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Trung bình
140	Vũ Thị Ngọc Ánh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
141	Trần Minh Ngọc Ánh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
142	Đỗ Thanh Bình	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
143	Đặng Phương Dung	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
144	Mai Hoàng Dương	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
145	Đỗ Thị Thùy Dương	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
146	Trần Thị Giang	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
147	Đỗ Thu Hà	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
148	Nguyễn Thị Hằng	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
149	Nguyễn Thu Hằng	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
150	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
151	Trần Thu Hương	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
152	Nguyễn Thị Mai Hương	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
153	Nguyễn Khánh Huyền	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
154	Phan Thu Huyền	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
155	Nguyễn Đăng Khánh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
156	Nguyễn Thị A Kiều	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
157	Trần Thị Lan	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
158	Nguyễn Thị Phương Lan	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
159	Bùi Khánh Linh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
160	Nguyễn Khánh Linh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
161	Vũ Khánh Linh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
162	Trịnh Quỳnh Mai	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
163	Trịnh Tuấn Minh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Trung bình
164	Nguyễn Hoàng Nga	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
165	Nguyễn Thị Ngọc	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
166	Đặng Mai Phương	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
167	Phí Thị Phụng	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
168	Nguyễn Thị Phụng	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
169	Đồng Thị Thu Quỳnh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
170	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
171	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
172	Lê Thị Thảo	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
173	Đỗ Thu Thảo	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
174	Hoàng Nguyễn Thanh Trà	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
175	Nguyễn Thị Hiền Trang	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
176	Nguyễn Thị Diệu Tú	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Giỏi
177	Phạm Ánh Tuyết	D16KTDN4	Kế toán - Tài chính	Khá
178	Nguyễn Tâm Anh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
179	Nguyễn Thị Lan Anh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
180	Nguyễn Thị Vân Anh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
181	Ninh Thị Minh Ánh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
182	Nguyễn Quang Cường	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
183	Nguyễn Phương Giang	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
184	Đoàn Thị Thu Hà	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
185	Ngô Việt Hà	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
186	Giáp Thị Hằng	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
187	Lê Phương Hằng	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
188	Bùi Thị Hoài	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
189	Phạm Thị Mai Hồng	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
190	Nguyễn Thị Hương	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
191	Bùi Thị Mai Hương	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
192	Dương Thị Thu Hường	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
193	Lê Thị Khánh Huyền	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
194	Nguyễn Ngọc Huyền	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
195	Mai Thị Thanh Huyền	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
196	Nguyễn Khánh Linh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
197	Phạm Thị Thùy Linh	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
198	Đỗ Hải Ly	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
199	Lê Lưu Ly	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
200	Nguyễn Trà My	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
201	Hoàng Ánh Mỹ	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
202	Trần Thị Nguyệt	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
203	Trần Ánh Phương	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
204	Nguyễn Phương Thảo	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
205	Võ Thị Thúy	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
206	Phạm Thị Thúy	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Khá
207	Nguyễn Thị Lương Trà	D16KTDN5	Kế toán - Tài chính	Giỏi
208	Nguyễn Chúc Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
209	Nguyễn Minh Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
210	Lê Gia Phương Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
211	Trần Nguyễn Tuyết Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
212	Lê Thị Mai Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
213	Phạm Thị Ngọc Anh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
214	Khuất Thị Ngọc Bích	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
215	Trương Thị Kim Chi	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
216	Nguyễn Thị Minh Đức	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
217	Ngô Thành Dương	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Trung bình
218	Nguyễn Thị Giang	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
219	Nguyễn Thị Thu Hà	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
220	Lê Đặng Kim Hằng	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
221	Đặng Huy Hoàng	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
222	Lê Thị Hồng	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
223	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
224	Lê Thị Thanh Huyền	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
225	Nguyễn Thanh Huyền	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
226	Nguyễn Thu Huyền	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
227	Trần Trung Kiên	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
228	Vũ Thu Lan	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
229	Lại Thị Thùy Linh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
230	Đậu Thị Kiều Linh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
231	Trần Thị Khánh Linh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
232	Lê Kim Ngân	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
233	Phạm Thu Nguyệt	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
234	Lê Thị Ánh Nhật	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
235	Trần Thị Uyên Nhi	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
236	Nguyễn Phương Nhung	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
237	Nguyễn Văn Phong	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
238	Phạm Thị Minh Phương	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
239	Nguyễn Hà Phương	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
240	Hoàng Thị Phương	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
241	Đỗ Thị Diễm Quỳnh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
242	Bồ Phương Thảo	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
243	Đinh Thị Phương Thư	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
244	Đỗ Thị Phương Thủy	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
245	Lê Thanh Trang	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
246	Nguyễn An Trinh	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
247	Phan Thục Uyên	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Khá
248	Nguyễn Minh Xuân	D16KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Giỏi
249	Đỗ Ngọc Anh	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
250	Lê Gia Bách	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
251	Phùng Kim Chi	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
252	Nguyễn Minh Đức	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Trung bình
253	Nguyễn Thị Thúy Hiền	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
254	Nguyễn Quốc Hưng	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
255	Nguyễn Thu Hương	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
256	Nguyễn Thị Mai Hương	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
257	Nguyễn Đăng Huy	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
258	Tạ Thị Ngọc Huyền	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
259	Nguyễn Thị Lan	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
260	Trần Mai Linh	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
261	Phạm Phương Linh	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
262	Nguyễn Thị Trà My	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
263	Nguyễn Thị Mỹ	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
264	Hoàng Thị Ngọc	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
265	Nguyễn Hà Phương	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
266	Mai Thị Phương	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
267	Nguyễn Xuân Phương	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
268	Phạm Anh Quân	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
269	Phạm Văn Quý	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
270	Vũ Diệu Quỳnh	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
271	Nguyễn Văn Sơn	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
272	Phạm Như Trai	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
273	Nguyễn Huy Việt	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
274	Lê Minh Vũ	D16NGANHANG1	Kế toán - Tài chính	Khá
275	Nguyễn Duy An	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
276	La Thị Khánh An	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
277	Lê Thị Vân Anh	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
278	Đàm Thị Châm	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
279	Nguyễn Quỳnh Chi	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
280	Nguyễn Thị Hương Giang	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
281	Nguyễn Thị Thu Hằng	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
282	Nguyễn Thị Hạnh	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
283	Đoàn Thị Hoa	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
284	Lê Trọng Khôi	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
285	Nguyễn Tiến Long	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
286	Lê Phương Mai	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
287	Phùng Quang Minh	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
288	Nguyễn Thị Ngân	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
289	Lê Thị Nguyên Phương	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
290	Lý Diệu Trúc Quỳnh	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
291	Ngô Phương Thảo	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
292	Đoàn Thị Thu	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
293	Trần Thị Hoài Thương	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
294	Nguyễn Thanh Thúy	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
295	Nguyễn Thị Thu Trang	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
296	Nguyễn Thu Trang	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
297	Dương Hải Triệu	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
298	Nguyễn Vũ Triệu	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
299	Nguyễn Ngọc Trường	D16NGANHANG2	Kế toán - Tài chính	Khá
300	Nguyễn Thị Dịu	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
301	Nguyễn Mạnh Dũng	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
302	Lê Thị Duyên	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
303	Phạm Trường Giang	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
304	Phạm Thị Hạnh	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
305	Đào Xuân Hoàng	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
306	Lê Khả Minh Hưng	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
307	Kiều Lê Hương	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
308	Nguyễn Đức Huy	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
309	Nguyễn Thanh Huyền	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
310	Hà Thị Thanh Huyền	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
311	Ngô Quang Khải	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Trung bình
312	Nguyễn Thị Lan	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
313	Triệu Khánh Linh	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
314	Bùi Phương Linh	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
315	Nguyễn Ngọc Quỳnh Ly	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
316	Đỗ Thị Quỳnh Mai	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
317	Đặng Hồng Minh	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
318	Nguyễn Thị Huyền My	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
319	Lê Bích Ngọc	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
320	Nguyễn Phương Ngọc	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
321	Vương Minh Ngọc	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
322	Nguyễn Mai Yến Nhi	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
323	Đặng Hồng Nhung	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
324	Giang Thị Hồng Nhung	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
325	Hoàng Hồ Quang	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
326	Đỗ Thúy Quỳnh	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
327	Nguyễn Thị Phương Thảo	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
328	Nguyễn Hà Trang	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
329	Nguyễn Anh Tuấn	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
330	Đỗ Văn Tuấn	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
331	Nguyễn Hồng Hà Vi	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
332	Lê Vy	D16TCDN1	Kế toán - Tài chính	Giỏi
333	Nguyễn Hồng Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
334	Vũ Phương Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
335	Lê Phương Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
336	Phạm Hoàng Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
337	Vũ Hà Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
338	Đặng Hoàng Anh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
339	Trần Thị Thanh Bình	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
340	Nguyễn Ngọc Minh Châu	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
341	Lỗ Thị Thuỳ Dung	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Xuất sắc
342	Nguyễn Phương Giang	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
343	Trần Thị Thu Hiền	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
344	Lưu Thị Hoa	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
345	Đặng Thị Kim Hoan	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
346	Vương Diễm Hương	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
347	Nguyễn Khánh Huyền	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
348	Phạm Thị Thu Huyền	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
349	Hoàng Thị Kim	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
350	Nguyễn Ngọc Lan	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
351	Lê Thị Lành	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
352	Phùng Thảo Linh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
353	Trần Thị Thảo Linh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
354	Nguyễn Thị Linh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
355	Nguyễn Hải Long	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
356	Lê Phương Mai	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
357	Nguyễn Thành Nam	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
358	Trần Thúy Nga	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
359	Trịnh Phương Nga	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
360	Nguyễn Hà Ngân	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
361	Lê An Ngân	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
362	Nguyễn Hồng Ngọc	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
363	Trần Như Quỳnh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
364	Bùi Thị Phan Thanh	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
365	Nguyễn Phương Thảo	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
366	Ngô Thị Phương Thảo	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
367	Nguyễn Diệp Thuý	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
368	Phạm Quỳnh Trang	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
369	Đặng Hoàng Yến	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Giỏi
370	Nguyễn Hoàng Yến	D16TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
371	Hoàng Tiến Anh	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
372	Đỗ Thị Lan Anh	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
373	Nguyễn Thanh Bình	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
374	Nguyễn Thị Mai Hương	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
375	Nguyễn Thị Lệ	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
376	Vũ Thị Minh Nguyệt	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
377	Nguyễn Gia Phong	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
378	Lưu Văn Phúc	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Xuất sắc
379	Trần Mai Thi	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Xuất sắc
380	Đỗ Hương Trà	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
381	Lê Thị Tuyền	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
382	Lê Vũ Thảo Vy	D16QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
383	Lê Thị Anh Đoài	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
384	Vũ Hương Giang	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
385	Nguyễn Lâm Hải	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
386	Phạm Quý Hiển	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
387	Trịnh Hoàng Hiệu	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
388	Phạm Minh Hoà	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
389	Đỗ Thị Thanh Huyền	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
390	Nguyễn Bá Linh	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
391	Trần Thị Thùy Linh	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
392	Nguyễn Hoa Long	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
393	Trương Bích Ngọc	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
394	Trịnh Thị Như Quỳnh	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
395	Nguyễn Trúc Quỳnh	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
396	Vũ Phương Thảo	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
397	Nguyễn Hữu Thuận	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
398	Đoàn Hải Yến	D16QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
399	Phạm Quang Cường	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
400	Nguyễn Thị Thu Hiền	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
401	Nguyễn Thu Hòa	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
402	Trần Thị Hải Hồng	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
403	Nguyễn Hoài Linh	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
404	Nguyễn Thị Hiền Lương	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
405	Dương Thị Phương Oanh	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
406	Nguyễn Thị Thanh Trúc	D16QTDLKS	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
407	Nguyễn Quang Anh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
408	Nguyễn Văn Tuấn Anh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
409	Nguyễn Tiến Đạt	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
410	Nguyễn Thành Đạt	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
411	Bùi An Đông	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
412	Trần Tiến Dũng	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
413	Nguyễn Thùy Giang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
414	Phạm Ngọc Hải	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
415	Nguyễn Trung Hiếu	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
416	Phạm Minh Khuê	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
417	Đỗ Văn Kiên	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
418	Trịnh Ngọc Kiên	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
419	Nguyễn Xuân Phương Linh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
420	Trần Ngọc Tuấn Linh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
421	Đỗ Đức Mạnh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
422	Hoàng Hà My	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
423	Công Phương Ngọc	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
424	Dương Cương Quyết	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
425	Hoàng Như Quỳnh	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
426	Hà Thu Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
427	Nguyễn Nhật Linh Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
428	Nguyễn Kiều Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
429	Nguyễn Thị Thu Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
430	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
431	Cao Thị Thùy Trang	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
432	Nguyễn Phan Thành Trung	D16QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
433	Nguyễn Thị Anh	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
434	Trần Thị Kim Chi	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
435	Nguyễn Ngọc Diệp	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
436	Bùi Thùy Dương	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
437	Lê Hải Dương	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
438	Bùi Đức Hoàn	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
439	Văn Thị Thúy Hồng	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
440	Nguyễn Khánh Linh	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
441	Nguyễn Thị Thuỷ Linh	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
442	Vũ Thị Quỳnh Linh	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
443	Trịnh Thị Nhật Linh	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
444	Nguyễn Thảo Ly	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
445	Đặng Thị Hồng Mây	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
446	Đào Hồng Phương	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
447	Phạm Việt Phương	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
448	Ngô Đình Sơn	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
449	Lê Phương Thảo	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
450	Chu Phương Thảo	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
451	Hoàng Thu Thủy	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
452	Phan Ngọc Tú	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
453	Trần Thị Thảo Vân	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
454	Ngô Thị Thảo Vân	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
455	Trịnh Thị Huyền Vi	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
456	Nguyễn Hoàng Việt	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
457	Nguyễn Thị Hồng Xuyên	D16QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
458	Lê Thị Lan Anh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
459	Vũ Hoàng Anh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
460	Bùi Quốc Hải	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
461	Đỗ Thị Thúy Hằng	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
462	Nguyễn Thu Hiền	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
463	Phạm Minh Hiếu	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
464	Đoàn Việt Hòa	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
465	Đỗ Đức Hưng	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
466	Nguyễn Quang Huy	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
467	Phạm Khánh Huyền	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
468	Nguyễn Hoàng Mai Linh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
469	Nguyễn Thành Nam	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
470	Trần Thị Minh Nguyệt	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
471	Đặng Hoài Phương	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
472	Lương Hồng Quân	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
473	Hữu Diễm Quỳnh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
474	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
475	Phạm Thị Quỳnh	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
476	Nguyễn Thị Thanh Thùy	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
477	Nguyễn Thị Trang	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
478	Trần Phương Trang	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
479	Trần Thị Trang	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
480	Phan Hải Yến	D16QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
481	Dương Thị Hồng An	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
482	Phan Thị Vân Anh	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
483	Nguyễn Vân Anh	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
484	Phạm Mai Anh	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
485	Trần Bá Dương	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
486	Tạ Anh Duy	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
487	Nguyễn Thị Thu Hiền	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
488	Nguyễn Tuấn Hưng	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
489	Trần Thị Thu Huyền	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
490	Nguyễn Ngọc Lan	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
491	Đỗ Hoàng Long	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
492	Dương Thị Trà My	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
493	Chu Thị Hồng Ngọc	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
494	Đào Thị Nhài	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
495	Nguyễn Thành Như	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
496	Nguyễn Kim Nhung	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
497	Nguyễn Mạnh Quân	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
498	Lê Minh Quang	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
499	Nguyễn Thị Thảo Quyên	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
500	Lê Thị Thanh Thảo	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
501	Nguyễn Vũ Phương Thùy	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
502	Nguyễn Thị Ngọc Trang	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
503	Phạm Thùy Trang	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
504	Trần Thị Huyền Trang	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
505	Lê Văn Trung	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
506	Trần Anh Tuấn	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
507	Ma Quang Tùng	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
508	Bùi Khả Văn	D16QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
509	Nguyễn Khắc Hoàng An	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
510	Đỗ Thị Ánh	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
511	Nguyễn Thị Diệp	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
512	Đỗ Văn Dương	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
513	Đỗ Thu Hà	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
514	Nguyễn Thị La Hằng	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
515	Nguyễn Hữu Hiếu	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
516	Đỗ Mạnh Hùng	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
517	Nguyễn Hà Hữu Hùng	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
518	Lê Văn Khải	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
519	Đào Hoàng Lan	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
520	Vũ Tú Lệ	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
521	Nguyễn Thị Linh	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
522	Hà Diệu Linh	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
523	Phạm Thị Cẩm Ly	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
524	Nguyễn Thanh Mai	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
525	Nguyễn Vũ Bảo Nguyên	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
526	Trần Thị Nụ	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
527	Tô Hoàng Phong	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
528	Phạm Văn Tài Thanh	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
529	Đinh Phương Thảo	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
530	Trịnh Phương Thảo	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
531	Phí Thị Thanh Trà	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
532	Vũ Thị Thanh Trang	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
533	Đinh Thị Trang	D16QTDN5	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
534	Phạm Ngọc Ánh	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
535	Nguyễn Thành Công	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
536	Lê Thị Duyên	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
537	Hồ Linh Giang	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
538	Từ Thị Minh Huyền	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
539	Vũ Khánh Linh	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
540	Lê Thuỳ Linh	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
541	Bùi Thị Xuân Mai	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
542	Đỗ Đức Mạnh	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
543	Chu Đan Ngọc	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
544	Nguyễn Thị Hồng Nhung	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
545	Nguyễn Thị Thu Phương	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
546	Dương Thị Thu Phương	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
547	Nguyễn Thị Thùy Trang	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
548	Phạm Ngọc Anh Tú	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
549	Nguyễn Tô Uyên	D16QTDN6	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
550	Lưu Thị Minh Anh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
551	Ngô Tuấn Anh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
552	Phạm Việt Anh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
553	Tạ Đức Anh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
554	Nguyễn Minh Bảo	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
555	Mai Thị Kim Dung	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
556	Cao Thị Duyên	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
557	Hà Thị Hiền	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
558	Nguyễn Thị Hoa	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
559	Lê Văn Hưng	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
560	Nguyễn Thị Thúy Hường	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
561	Trần Quốc Huy	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
562	Đỗ Thanh Huyền	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
563	Vương Ngọc Lan	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
564	Đoàn Khánh Linh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
565	Lê Khánh Linh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
566	Trần Thị Minh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
567	Đoàn Công Minh	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
568	Đỗ Hiếu Nam	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
569	Lê Thị Thuý Ngân	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
570	Phạm Minh Quang	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
571	Thái An Sang	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Xuất sắc
572	Trần Thị Thanh Thảo	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
573	Nguyễn Thị Thảo	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
574	Lê Thị Thúy Thương	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
575	Lê Thị Thu Thủy	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
576	Phạm Huyền Trang	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
577	Vũ Thị Phương Trang	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
578	Nguyễn Cẩm Vân	D16KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
579	Đào Thị Ngọc Anh	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
580	Nguyễn Phương Anh	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
581	Nguyễn Thị Hà	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
582	Nguyễn Thu Hằng	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
583	Ngô Thị Minh Hằng	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
584	Vi Thị Kim Hạnh	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
585	Hoàng Hiệu	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
586	Lê Việt Hoàng	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
587	Nguyễn Thị Hương	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
588	Nguyễn Thu Hương	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
589	Nguyễn Thị Thu Hường	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
590	Nguyễn Minh Huy	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
591	Trần Thị Thanh Huyền	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
592	Lại Phú Khải	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
593	Nguyễn Tùng Lâm	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
594	Dương Khánh Linh	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
595	Nguyễn Thị Thùy Linh	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
596	Nguyễn Thị Trang Loan	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
597	Lê Thị Luyến	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
598	Nguyễn Như Mai	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
599	Đinh Thị Lan Mây	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
600	Tô Hải My	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
601	Quách Cao Nam	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
602	Nguyễn Mai Ngân	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
603	Trần Thu Ngân	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
604	Nguyễn Trung Nghĩa	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
605	Hoàng Mai Phương	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
606	Trịnh Thị Quý	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
607	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
608	Nguyễn Thị Anh Thư	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
609	Trần Văn Toàn	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
610	Trần Việt Trí	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
611	Lương Mạnh Tú	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
612	Phạm Lâm Tùng	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
613	Hoàng Quốc Việt	D16KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
614	Nguyễn Phương Anh	D15KTDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
615	Hoàng Thị Thu Thảo	D15KTDN2	Kế toán - Tài chính	Trung bình
616	Bùi Thị An	D15KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
617	Nguyễn Ngọc Ánh	D15KTDN3	Kế toán - Tài chính	Trung bình
618	Phạm Khánh Huyền	D15KTDN3	Kế toán - Tài chính	Trung bình
619	Phạm Thị Kiều Linh	D15KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
620	Phùng Văn Cường	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Trung bình
621	Đỗ Huy Hoàng	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Khá
622	Phạm Huy Hoàng	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Trung bình
623	Hoàng Hải Nam	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Trung bình
624	Đỗ Thanh Nga	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Khá
625	Nguyễn Uyên Nhi	D15NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Khá
626	Tổng Hùng Cường	D15TCDN1	Kế toán - Tài chính	Khá
627	Nguyễn Anh Quân	D15TCDN1	Kế toán - Tài chính	Trung bình
628	Trần Ngọc Hưng	D15TCDN2	Kế toán - Tài chính	Khá
629	Trần Thị Vân	D15QTDVDL&LH1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
630	Nguyễn Thủy Linh	D15QTDVDL&LH2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Giỏi
631	Nguyễn Hồng Hạnh	D15QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
632	Ninh Văn Hoàng	D15QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
633	Tổng Nguyễn Quốc Khánh	D15QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
634	Nguyễn Hà Quỳnh Anh	D15QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
635	Nguyễn Trọng Báu	D15QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
636	Đinh Minh Đức	D15QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
637	Vũ Quý Vượng	D15QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
638	Lê Huy Mạnh	D15QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
639	Nguyễn Hoàng Trung	D15QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
640	Phạm Quỳnh Mai	D15QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
641	Nguyễn Thành Nam	D15QTDN4	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
642	Hoàng Tùng Anh	D15KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
643	Bùi Trà Giang	D15KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
644	Nguyễn Thị Liên	D15KDTMTT1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
645	Đỗ Huy Anh	D15KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
646	Trần Văn Hòa	D15KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
647	Nguyễn Hoài Nam	D15KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
648	Lê Văn Sáng	D15KDTMTT2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
649	Bùi Thị Ngọc Huyền	D14KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
650	Nguyễn Thị Thảo	D14KTDN3	Kế toán - Tài chính	Khá
651	Nguyễn Phương Thảo	D14NGANHANG	Kế toán - Tài chính	Trung bình
652	Nguyễn Hoàng Quyền	D14QTDLKS1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
653	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	D14QTDLKS1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
654	Nguyễn Phan Huy	D14QTDLKS2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
655	Nguyễn Hoàng Dương	D14QTDN1	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
656	Phạm Thanh Tùng	D14QTDN2	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
657	Lê Trung Hiếu	D14QTDN3	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Trung bình
658	Nguyễn Việt Bắc	D14KDTMTT	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
659	Nguyễn Thị Khánh Ly	D14KDTMTT	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
660	Trần Thị Hồng Ngát	D14KDTMTT	Quản trị Kinh doanh và Du lịch	Khá
661	Vũ Thành Long	D13KIEMTOAN	Kế toán - Tài chính	Trung bình
662	Đỗ Thị Tuyết Anh	D12KTDN2	Kế toán - Tài chính	Trung bình
663	Nguyễn Anh Quân	D15CODT1	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
664	Trần Phi Hùng	D15CODT2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
665	Nguyễn Trung Kiên	D15CODT2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
666	Đào Trọng Đức	D15CODT3	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
667	Vũ Nam Sơn	D15CODT3	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
668	Nguyễn Văn An	D15CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
669	Nguyễn Khắc Hải	D15CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
670	Tổng Văn Quang	D15CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
671	Nguyễn Đình Tráng	D15CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Giỏi
672	Bùi Văn Tuyển	D15CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
673	Nguyễn Mạnh Dũng	D15CKOTO1	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
674	Lê Hoài Nam	D15CKOTO1	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
675	Vi Tuấn Công	D15CKOTO2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
676	Đặng Công Minh	D15CKOTO2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
677	Đào Tuấn Nghĩa	D15CKOTO2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
678	Nguyễn Hoàng Anh	D15QLDA&CTXD	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
679	Vũ Ngọc Sáng	D15QLDA&CTXD	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
680	Phạm Quốc Huy	D15XDDD&CN	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
681	Bùi Thanh Hải	D15CNPM1	Công nghệ Thông tin	Khá
682	Hoàng Đức Tiến	D15CNPM1	Công nghệ Thông tin	Khá
683	Nguyễn Đức Anh	D15CNPM2	Công nghệ Thông tin	Giỏi
684	Ngô Trung Hiếu	D15CNPM2	Công nghệ Thông tin	Khá
685	Bùi Tất Hưng	D15CNPM3	Công nghệ Thông tin	Khá
686	Đỗ Tiến Thành	D15CNPM3	Công nghệ Thông tin	Khá
687	Nguyễn Quang Huy	D15CNPM4	Công nghệ Thông tin	Khá
688	Lê Minh Nghĩa	D15CNPM4	Công nghệ Thông tin	Khá
689	Hà Quang Đạt	D15CNPM5	Công nghệ Thông tin	Khá
690	Mai Văn Đoàn	D15CNPM5	Công nghệ Thông tin	Khá
691	Đỗ Thái Khoa	D15CNPM5	Công nghệ Thông tin	Khá
692	Hoàng Hải Nam	D15CNPM5	Công nghệ Thông tin	Khá
693	Phạm Bá Vương	D15CNPM5	Công nghệ Thông tin	Khá
694	Đoàn Đức Duy	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
695	Bùi Hữu Hiệp	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
696	Trần Đức Huy	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
697	Trần Chí Kiên	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Giỏi
698	Đỗ Tuấn Minh	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Trung bình
699	Đỗ Xuân Nam	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
700	Vũ Hải Phong	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
701	Đỗ Thành Tú	D15CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
702	Phạm Duy Đức	D15CNPM7	Công nghệ Thông tin	Khá
703	Đới Xuân Linh	D15CNPM7	Công nghệ Thông tin	Khá
704	Nguyễn Minh Dũng	D15HTTMDT1	Công nghệ Thông tin	Khá
705	Vũ Minh Quang	D15HTTMDT1	Công nghệ Thông tin	Trung bình
706	Nguyễn Văn Thắng	D15HTTMDT1	Công nghệ Thông tin	Trung bình
707	Vũ Anh Thư	D15HTTMDT1	Công nghệ Thông tin	Khá
708	Lưu Thành Long	D15HTTMDT2	Công nghệ Thông tin	Trung bình
709	Ngô Quang Trung	D15HTTMDT2	Công nghệ Thông tin	Khá
710	Mai Đức Quang	D15TTNT&TGMT	Công nghệ Thông tin	Khá
711	Nguyễn Quốc Đạt	D15DT&KTMT	Điện tử Viễn thông	Khá
712	Nguyễn Tuấn Hưng	D15DT&KTMT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
713	Nguyễn Đức Mạnh	D15DT&KTMT	Điện tử Viễn thông	Khá
714	Đặng Trung Hiếu	D15DTVT	Điện tử Viễn thông	Khá
715	Lê Hoàng Khánh	D15DTVT	Điện tử Viễn thông	Khá
716	Đoàn Thị Tuyết	D15DTVT	Điện tử Viễn thông	Khá
717	Mạc Đình Đức	D15KTDT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
718	Tạ Xuân Minh	D15KTDT	Điện tử Viễn thông	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
719	Đoàn Quang	D15KTDT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
720	Dương Đức Thắng	D15KTDT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
721	Hồ Thị Ngọc Hà	D15MVT&MT	Điện tử Viễn thông	Khá
722	Nguyễn Trung Kiên	D15MVT&MT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
723	Nguyễn Anh Minh	D15TBDTYT	Điện tử Viễn thông	Khá
724	Đỗ Hoàng Nam	D15TBDTYT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
725	Cao Thái Sơn	D15TBDTYT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
726	Nguyễn Đức Trung	D15TBDTYT	Điện tử Viễn thông	Khá
727	Lê Duy Anh	D15CNKTDK	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
728	Nguyễn Minh Hùng	D15CNKTDK	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
729	Đặng Tuấn Linh	D15CNKTDK	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
730	Hoàng Thành Long	D15CNKTDK	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
731	Đào Đức Trung	D15CNKTDK	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
732	Nguyễn Đức Biển	D15TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
733	Nguyễn Văn Minh	D15TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
734	Đàm Quang Sáng	D15TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
735	Khổng Tiến Thành	D15TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
736	Cao Minh Đức	D15TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
737	Nguyễn Việt Hoàng	D15TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
738	Phạm Quốc Huy	D15TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
739	Nguyễn Đức Khoa	D15TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
740	Đỗ Văn Tùng	D15TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
741	Nguyễn Xuân Cương	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
742	Trần Hữu Định	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
743	Nguyễn Tiến Dũng	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
744	Nguyễn Mạnh Hùng	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
745	Nguyễn Quang Huy	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
746	Nguyễn Thành Long	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
747	Lê Minh Nghĩa	D15TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
748	Nguyễn Kim Anh	D15TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
749	Nguyễn Quang Minh	D15TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
750	Nguyễn Tài Năng	D15TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
751	Nguyễn Tiến Sơn	D15TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
752	Nguyễn Huy Hiệu	D15TDH&DKTBCN5	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
753	Ninh Viết Hoàng	D15THDK&TDH	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
754	Nguyễn Hữu Quốc Khánh	D15THDK&TDH	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
755	Trần Thiên Nhiên	D15THDK&TDH	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
756	Đậu Trọng Đại	D15DCN&DD1	Kỹ thuật điện	Khá
757	Lê Phương Nam	D15DCN&DD1	Kỹ thuật điện	Khá
758	Trần Đình Nguyên	D15DCN&DD1	Kỹ thuật điện	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
759	Trần Trung Hiếu	D15DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
760	Nguyễn Đình Phú	D15DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Khá
761	Nguyễn Thành Vinh	D15DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
762	Đặng Anh Quân	D15H1	Kỹ thuật điện	Khá
763	Đoàn Quốc Thái	D15H1	Kỹ thuật điện	Khá
764	Ngô Bá Tuyền	D15H1	Kỹ thuật điện	Khá
765	Nguyễn Thúy Hương	D15H2	Kỹ thuật điện	Khá
766	Nguyễn Hoàng Phúc	D15H2	Kỹ thuật điện	Khá
767	Trần Ngọc Sơn	D15H2	Kỹ thuật điện	Trung bình
768	Lò Văn Bích	D15H3	Kỹ thuật điện	Khá
769	Đinh Tùng Lâm	D15H3	Kỹ thuật điện	Trung bình
770	Vũ Minh Quân	D15H3	Kỹ thuật điện	Trung bình
771	Nguyễn Tuấn Sang	D15H3	Kỹ thuật điện	Trung bình
772	Phạm Anh Đạt	D15H4	Kỹ thuật điện	Trung bình
773	Nguyễn Tuấn Ngọc	D15H4	Kỹ thuật điện	Khá
774	Bùi Đức Nguyên	D15H4	Kỹ thuật điện	Trung bình
775	Phạm Xuân Tùng	D15H4	Kỹ thuật điện	Khá
776	Đỗ Thu Uyên	D15H4	Kỹ thuật điện	Khá
777	Lương Văn Bình	D15H5	Kỹ thuật điện	Khá
778	Trần Quang Linh	D15H5	Kỹ thuật điện	Khá
779	Nguyễn Bá Trung Thành	D15H5	Kỹ thuật điện	Khá
780	Nông Đức Thuận	D15H5	Kỹ thuật điện	Trung bình
781	Trương Hữu Đức Duy	D15H6	Kỹ thuật điện	Trung bình
782	Nguyễn Tuấn Hưng	D15H6	Kỹ thuật điện	Khá
783	Nguyễn Đức Mạnh	D15H6	Kỹ thuật điện	Khá
784	Phạm Mạnh Đình	D15TDHHTD2	Kỹ thuật điện	Khá
785	Trần Ngọc Lâm	D15TDHHTD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
786	Nguyễn Văn San	D15TDHHTD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
787	Trịnh Quốc Tuấn	D15TDHHTD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
788	Nguyễn Hải Nam	D15QLMTCN	Năng lượng mới	Khá
789	Đỗ Phú Duy	D15DIENLANH1	Năng lượng mới	Khá
790	Đoàn Minh Huy	D15DIENLANH1	Năng lượng mới	Trung bình
791	Hà Văn Dương	D15DIENLANH2	Năng lượng mới	Khá
792	Hoàng Trung Hiếu	D15DIENLANH2	Năng lượng mới	Khá
793	Ngô Đức Thành	D15DIENLANH2	Năng lượng mới	Trung bình
794	Trần Thị Ngọc Linh	D15LOGISTICS1	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
795	Cao Ngọc Minh	D15LOGISTICS1	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
796	Nguyễn Hải Nam	D15LOGISTICS1	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
797	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	D15LOGISTICS2	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
798	Vũ Đình Phúc	D15LOGISTICS2	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
799	Mai Thị Thu Vân	D15LOGISTICS2	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
800	Nguyễn Trung Hiếu	D15LOGISTICS3	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Giỏi
801	Nguyễn Anh Quân	D15LOGISTICS3	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Giỏi
802	Đoàn Quang Trung	D15LOGISTICS3	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
803	Trương Thị Ngọc Ánh	D15QLDT&KH	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
804	Trần Văn Tuấn	D15QLDT&KH	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
805	Phạm Tuấn Anh	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
806	Hoàng Công Dương	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
807	Nguyễn Ngọc Huy	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
808	Nguyễn Thị Hồng Luyến	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
809	Trần Lê Thiện	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
810	Nguyễn Văn Tin	D15QLSX&TN	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
811	Trần Trung Hiếu	D15KTNL	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
812	Nguyễn Thanh Tú	D15KTNL	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
813	Nguyễn Văn Chính	D14CODT	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
814	Đoàn Văn Thành	D14CODT	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
815	Nguyễn Văn Linh	D14CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
816	Nguyễn Quang Trường	D14CKCTM	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
817	Trần Hữu Phước	D14CKOTO	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
818	Cao Thanh Sang	D14CNPM1	Công nghệ Thông tin	Khá
819	Nguyễn Xuân Đoàn	D14CNPM2	Công nghệ Thông tin	Khá
820	Hoàng Ánh Dương	D14CNPM2	Công nghệ Thông tin	Trung bình
821	Trần Tấn Dũng	D14CNPM3	Công nghệ Thông tin	Trung bình
822	Nguyễn Minh Hiếu	D14CNPM4	Công nghệ Thông tin	Trung bình
823	Phan Đức Thắng	D14CNPM4	Công nghệ Thông tin	Khá
824	Hoàng Khánh Bằng	D14CNPM6	Công nghệ Thông tin	Khá
825	Đỗ Hoài Nam	D14CNPM8	Công nghệ Thông tin	Khá
826	Nguyễn Đức Tú	D14CNPM8	Công nghệ Thông tin	Giỏi
827	Đỗ Đăng Trường Giang	D14QTANM2	Công nghệ Thông tin	Trung bình
828	Trần Thanh Phương	D14TTNT&TGMT	Công nghệ Thông tin	Khá
829	Nguyễn Trung Kiên	D14DT&KTMT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
830	Đỗ Việt Anh	D14CNKTDK1	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
831	Trần Văn Đạt	D14TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
832	Hà Duy Đức	D14TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
833	Nguyễn Lân Dũng	D14TDH&DKTBCN1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
834	Vũ Tuấn Nghĩa	D14TDH&DKTBCN2	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
835	Thái Văn Sinh	D14TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
836	Hoàng Văn Tuấn	D14TDH&DKTBCN3	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
837	Nguyễn Lương Lâm	D14TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
838	Hoàng Văn Nam	D14TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Khá

STT	Họ và tên	Lớp học	Khoa	Xếp loại TN
839	Nguyễn Đức Ngọc	D14TDH&DKTBCN4	Điều khiển và Tự động hóa	Khá
840	Phùng Việt Hoàng	CLC.D14H	Kỹ thuật điện	Khá
841	Phạm Văn Chính	D14DCN&DD1	Kỹ thuật điện	Khá
842	Trần Kim Tú	D14DCN&DD1	Kỹ thuật điện	Khá
843	Đinh Nguyễn Đức Anh	D14DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
844	Đàm Xuân Hiếu	D14DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Trung bình
845	Hà Văn Khoan	D14DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Khá
846	Lê Quang Quân	D14H1	Kỹ thuật điện	Trung bình
847	Hoàng Mạnh Duy	D14H2	Kỹ thuật điện	Trung bình
848	Nguyễn Văn Quang	D14H2	Kỹ thuật điện	Trung bình
849	Ngô Quang Tiến	D14H2	Kỹ thuật điện	Khá
850	Nguyễn Tiến Hải	D14H3	Kỹ thuật điện	Khá
851	Đặng Quốc Vũ	D14H3	Kỹ thuật điện	Trung bình
852	Phạm Văn Anh	D14TDHHTD1	Kỹ thuật điện	Trung bình
853	Vũ Đức Hải	D14TDHHTD1	Kỹ thuật điện	Trung bình
854	Nguyễn Lan Anh	D14LOGISTICS1	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
855	Nguyễn Thị Khánh Linh	D14LOGISTICS1	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Trung bình
856	Nguyễn Quang Anh	D13CODT1	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
857	Hoàng Văn Đại	D13CODT1	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Khá
858	Nguyễn Văn Hiệp	D13CNPM7	Công nghệ Thông tin	Giỏi
859	Phạm Tiến Hùng	D13CNPM7	Công nghệ Thông tin	Khá
860	Trần Bình Minh	D13QTANM	Công nghệ Thông tin	Khá
861	Lê Quang Hiếu	D13DT&KTMT	Điện tử Viễn thông	Khá
862	Hoàng Đình Tuyền	D13DCN&DD2	Kỹ thuật điện	Khá
863	Lương Trung Hưng	D13H2	Kỹ thuật điện	Trung bình
864	Nguyễn Ngọc Huy	D13TDHHTD	Kỹ thuật điện	Trung bình
865	Nguyễn Hoàng Phương	D13TDHHTD	Kỹ thuật điện	Trung bình
866	Lê Thị Thu Hằng	D13LOGISTICS	Quản lý Công nghiệp và Năng lượng	Khá
867	Nguyễn Đình Huy	D12CODT2	Cơ khí - ô tô và Xây dựng	Trung bình
868	Cù Minh Đức	D12CNPM1	Công nghệ Thông tin	Khá
869	Ngô Thành Đạt	D12CNPM2	Công nghệ Thông tin	Khá
870	Trần Khánh Linh	D12KTDT	Điện tử Viễn thông	Trung bình
871	Nguyễn Văn Nam	D12TDH&DK1	Điều khiển và Tự động hóa	Trung bình
872	Vũ Hồng Hiện	D12DCN&DD	Kỹ thuật điện	Trung bình
873	Lê Văn Đại	CLC.D11DTVT	Điện tử Viễn thông	Trung bình